

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chính sách hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách và hộ nghèo ở những nơi chưa có điện lưới

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện khoản 1 Điều 1 Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và ngư dân;

Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách và hộ nghèo ở những nơi chưa có điện lưới như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Đối tượng được hỗ trợ: Là những hộ gia đình quy định dưới đây đang sinh sống ở những nơi chưa có điện lưới:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số (kể cả hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số);

- Hộ nghèo được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010;

- Hộ thuộc diện chính sách là hộ gia đình người có công với cách mạng theo Pháp lệnh người có công số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 và Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH11 ngày 21/6/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công.

2. Mức hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền tương đương 5 lít dầu hoả/năm tính theo giá bán lẻ tại thời điểm hỗ trợ.

Hộ đồng bào dân tộc thiểu số đang được ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền tương đương 5 lít dầu hoả/năm theo quy định tại Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ

với giá bán dầu hoả là 10.200 đồng/lít (giá bán lẻ vào thời điểm 01/01/2008), được hỗ trợ thêm phần chênh lệch giữa giá bán lẻ dầu hoả tại thời điểm thực hiện chính sách theo Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi chung là Quyết định số 289/QĐ-TTg) và giá bán dầu hoả đã được hỗ trợ.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm công khai chính sách, mức hỗ trợ và danh sách các hộ được hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát lại danh sách các hộ được hưởng chính sách để bổ sung vào danh sách được hưởng chính sách; đồng thời đưa ra khỏi danh sách được hưởng chính sách đối với các hộ đã có điện lưới.

4. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách: Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhận số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương, tự cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện.

5. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách (bao gồm cả nguồn kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí ngân sách địa phương bố trí) cuối năm không sử dụng hết, được chuyển sang năm sau để sử dụng tiếp cho mục tiêu này, không được sử dụng vào mục tiêu khác.

II. LẬP DỰ TOÁN KINH PHÍ:

1. Cùng với thời gian lập dự toán ngân sách hàng năm; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập danh sách các hộ được hưởng chính sách, dự toán kinh phí thực hiện chính sách trên địa bàn gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp vào dự toán ngân sách huyện.

2. Căn cứ danh sách đối tượng, dự toán kinh phí của các xã gửi, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp với các đơn vị liên quan (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, phòng Lao động - Thương binh - Xã hội) thẩm định đối tượng được hưởng chính sách của từng xã và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách của toàn huyện, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách huyện hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) gửi Sở Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương.

3. Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách của toàn tỉnh, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài chính cùng với dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm theo hướng dẫn của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách của các địa phương, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét cùng với dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

5. Đối với năm 2008: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện trong năm 2008, gửi Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định mức hỗ trợ cho các địa phương theo quy định tại mục 4 phần I Thông tư này.

III. QUẢN LÝ, CẤP PHÁT, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN:

1- Căn cứ dự toán hỗ trợ kinh phí được Thủ tướng Chính phủ giao và phân kinh phí ngân sách địa phương phải đảm bảo (nếu có), Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan (Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, Ban Dân tộc, ...) lập phương án phân bổ kinh phí thực hiện chính sách cho từng huyện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Căn cứ dự toán chi hỗ trợ dầu hoả được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao dự toán chi hỗ trợ dầu hoả cho từng huyện cùng với dự toán ngân sách hàng năm.

2- Căn cứ dự toán chi hỗ trợ dầu hoả được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp với các cơ quan liên quan (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, phòng Lao động - Thương binh - Xã hội) lập phương án phân bổ kinh phí cho từng xã, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định. Căn cứ dự toán chi được Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao dự toán chi cho từng xã để triển khai thực hiện.

3. Căn cứ dự toán chi hỗ trợ dầu hoả được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao; số hộ thuộc diện được hưởng chính sách trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để chi trả trực tiếp cho các hộ được hưởng chính sách. Hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Kho bạc nhà nước gồm: dự toán được duyệt, Lệnh chi tiền (tạm ứng). Khi chi trả kinh phí, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập phiếu chi và danh sách các hộ được hưởng chính sách (có ký nhận của từng hộ) để làm chứng từ thanh toán với Kho bạc nhà nước. Thời gian Ủy ban nhân dân cấp xã chi trả cho các hộ được hưởng chính sách không quá 2 ngày làm việc kể từ ngày rút dự toán tại Kho bạc nhà nước.

4. Chế độ báo cáo, hạch toán, quyết toán:

Định kỳ hàng quý, năm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp tình hình thực hiện hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các hộ dân, báo cáo Bộ Tài chính (chi tiết số đối tượng được hưởng chính sách, số kinh phí đã cấp cho các đối tượng) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Số kinh phí hỗ trợ dầu hoả thấp sáng cho các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 289/QĐ-TTg được hạch toán

chương 4.160, loại 10, khoản 10, mục 123 tiểu mục 99 và tổng hợp vào quyết toán chi ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để xem xét, sửa đổi cho phù hợp. ✓

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp